



SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

*

Ngày 13-5-2012

Chúa nhật 6 Phục Sinh

Năm B

Ở lại trong tình thương

LỜI CHÚA: Ga 15, 9-17

Khi ấy, Đức Giêsu nói với các môn đệ rằng: “Chúa Cha đã yêu mến Thầy thế nào, Thầy cũng yêu mến anh em như vậy. Anh em hãy ở lại trong tình thương của Thầy. Nếu anh em giữ các điều răn của Thầy, anh em sẽ ở lại trong tình thương của Thầy, như Thầy đã giữ các điều răn của Cha Thầy và ở lại trong tình thương của Người. Các điều ấy, Thầy đã nói với anh em để niềm vui của Thầy ở trong anh em, và niềm vui của anh em được nên trọn vẹn. Đây là điều răn của Thầy: anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. Không ai có tình thương lớn hơn tình thương của người hy sinh mạng sống mình cho bạn hữu. Anh em là bạn hữu của Thầy, nếu anh em thực hiện những điều Thầy truyền dạy. Thầy không còn gọi anh em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết việc chủ làm. Nhưng Thầy gọi anh em là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy nghe được nơi Cha của Thầy, Thầy đã cho anh em biết. Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và cắt cử anh em để anh em ra đi, sinh được hoa trái, và hoa trái của anh em tồn tại, hầu tất cả những gì anh em xin cùng Chúa Cha nhân danh Thầy, thì Người ban cho anh em. Điều Thầy truyền dạy anh em là hãy yêu thương nhau”.

SUY NIỆM

“Tôi là một linh mục công giáo Ba Lan, tôi đã già, tôi muốn chết thay cho ông này, vì ông có vợ con” Quyết

(xem tiếp trang 2)

Giáo Hội không chấp nhận bất kỳ tín hữu nào phủ nhận Vatican II

WHĐ (08.05.2012) / CNS – “Giáo huấn của Công đồng Vatican II, đặc biệt là về Do Thái giáo và các tôn giáo khác, bắt nguồn từ thần học Kitô giáo truyền thống và Kinh Thánh, và Giáo Hội Công giáo sẽ không nhân nhượng những ai không chấp nhận giáo huấn của Công đồng”, đó là phát biểu của Đức ông David Jaeger – một tu sĩ Phanxicô người Israel, hiện đang làm thẩm phán tại Tòa Thượng thẩm Roma.

Đức ông David Jaeger lo ngại về một xu hướng “nơi này nơi khác trong đạo Công giáo, tỏ ra khoan dung với những nhóm lạc giáo – những nhóm này ở bên lề nhưng cũng được nhiều người biết đến – phủ nhận giáo huấn của Công đồng, gồm cả tuyên ngôn Nostra Aetate về quan hệ của Giáo Hội với các tôn giáo ngoài Kitô giáo.

Đức ông Jaeger, người sinh trưởng trong một gia đình Do Thái, đã nói về “Nostra Aetate” trong một hội nghị về Công đồng Vatican II diễn ra trong hai ngày 3 và 4 tháng Năm tại Đại học Thánh giá ở Roma do Opus Dei điều hành.



Đức ông nói: “Giáo huấn của Hội Thánh trong Nostra Aetate tuy được coi là hết sức mới mẻ nhưng lại hoàn

(xem tiếp trang 3)

Đối thoại và giữ vững nguyên tắc

Bài phỏng vấn Đức hồng y Gioan Thang Hán của Gianni Valente về Giáo Hội tại Trung Quốc

(trích)



WHĐ (07.05.2012) – Đức hồng y Gioan Thang Hán tự nhận mình là một người giản dị, vui vẻ. Ngài thích sống lặng lẽ, kín đáo. Trong số các vị hồng y được Đức giáo hoàng Bênêđictô XVI vinh thăng trong Mật nghị hồng y ngày 18 tháng Hai 2012, ngài được đặc biệt chú ý vì nhiều lẽ: là một cầu thủ bóng rổ, một chuyên gia về tư tưởng Khổng – Lão, một Kitô hữu “thế hệ thứ hai”. Nhưng

trước hết, đối với mọi người, vị giám mục Hong Kong hiện nay là hồng y thứ bảy trong lịch sử của Giáo Hội Trung Quốc. Được trao thêm trách nhiệm và thẩm quyền, nên ngài được kỳ vọng đưa ra lời khuyên và những nhận định quân bình về mối quan hệ giữa Tòa Thánh, Giáo Hội Trung Quốc và chính quyền Trung Quốc.

– Tại Mật nghị hồng y vừa rồi, chính ngài đã phát biểu trước Mật nghị này về tình hình Giáo Hội Công giáo tại Trung Quốc. Ngài đã nói gì với các hồng y?

– Để mô tả tình hình ở Trung Quốc, tôi đã sử dụng ba từ. Đầu tiên là *tuyệt vời*. Thật tuyệt vời là trong những thập kỷ gần đây, Giáo Hội

(xem tiếp trang 4)

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

định của Cha Kôn bê (Maximilianus Maria Kolbe) đã cứu được ông Francis. Không phải chỉ mình ông và gia đình ông, cha còn cứu được 9 người khác, khỏi nỗi tuyệt vọng, những người sẽ cùng bị bỏ đói đến chết với cha. Từ hầm giam, không còn nghe thấy tiếng khóc than nguyên rủa. Chỉ có tiếng hát và lời kinh... Cái chết của cha làm mọi người kinh ngạc, vì nó là bằng chứng của một tình yêu. Không có tình yêu nào lớn bằng tình yêu hiến mạng cho người bạn của mình. Ông Francis chẳng phải là bạn của cha Kôn bê, nhưng ông thành bạn của cha vì được cha hiến mạng.

Hãy ở lại trong Thấy, ở lại trong tình yêu của Thấy. Đây không phải là một lời mời đầy tính lãng mạn của một người đang yêu. Đây cũng không phải là một mệnh lệnh cao siêu dành cho những nhà thần bí. Đức Giêsu dạy ta biết cách ở lại trong Ngài. Ai muốn ở lại trong tình yêu của Thấy thì phải giữ các điều răn (x. câu 10), mà điều răn quan trọng nhất là yêu thương nhau như Thấy đã yêu thương anh em. Như thế chúng ta có một kết luận kỳ diệu: muốn ở lại trong Thấy thì cũng phải ở lại trong nhau. Cành nào muốn hiệp thông với cây thì cũng phải hiệp thông với các cành khác. Có một dòng nhựa từ cây nuôi các cành. Chúng ta là những cành cây được nuôi bằng một dòng nhựa. Khi gắn bó thân thiết với Chúa, chúng ta cũng được gắn bó với nhau sâu thẳm. Yêu anh em là thước đo đáng tin cậy để thấy được tình yêu của mình đối với Chúa.

Chỉ có một dòng tình yêu duy nhất luân chuyển: *như Cha đã yêu Thấy, Thấy đã yêu anh em; như Thấy đã yêu anh em, anh em hãy yêu nhau.* Dòng tình yêu phát xuất từ Cha và đi khắp thế giới. Yêu thương là không làm cho nó ngừng lại thành ao tù. Thế giới hôm nay đói khát tình yêu đích thực. Môn đệ Đức Kitô phải là chứng nhân tình yêu, yêu như Chúa đã yêu, yêu bằng tình yêu lớn nhất.

Chúng ta không có dịp để chết như cha Kôn bê, nhưng mỗi ngày ta có nhiều dịp để sống cho người khác. Sống cho tha nhân đòi hỏi những cái chết nho nhỏ. Những cái chết nhỏ chuẩn bị cho cái chết lớn khi cần.

(xem tiếp trang 3)

Đức giáo hoàng Bênêdictô XVI phê chuẩn cơ cấu pháp lý mới cho Caritas quốc tế

WHĐ (04.05.2012) – Thông qua Đức hồng y Quốc vụ khanh Tarcisio Bertone, Đức giáo hoàng Bênêdictô XVI đã phê chuẩn Bản Quy chế mới và Nội quy quản trị Caritas quốc tế - là tổ chức trung ương của 164 cơ quan viện trợ và phát triển Công giáo quốc gia.

Chủ tịch Caritas quốc tế, Đức hồng y Oscar Rodriguez Maradiaga đã đón nhận Bản Quy chế và Nội quy mới cùng với một Nghị định chung trong một cuộc họp với các viên chức Tòa Thánh vào buổi sáng 2 tháng Năm 2012 tại Vatican.

Đức hồng y Rodriguez Maradiaga nói: “Hôm nay là một ngày vui và hy vọng cho Caritas quốc tế. Bản Quy chế và Nội quy mới sẽ giúp đổi mới công việc của chúng tôi khi cung cấp trợ giúp nhân đạo và phát triển trong việc phục vụ người nghèo. Chúng tôi sẽ có khuôn khổ để thực hiện công việc của mình như là một phần của sứ mệnh của Giáo Hội”.

Việc duyệt lại Quy chế và Nội quy đã bắt đầu từ năm 2007. Quy chế và Nội quy đã được cập nhật thể theo ý muốn của Chân phước Gioan Phaolô II khi chuẩn y cho Caritas quốc tế được hưởng quy chế chính thức về mặt giáo luật vào năm 2004.

Tổng thư ký Caritas quốc tế, ông Michel Roy, nói: “Chúng tôi vô cùng biết ơn

Đức giáo hoàng Bênêdictô đã ban cho chúng tôi Quy chế và Nội quy mới này cũng như đội ngũ nhân viên Tòa Thánh đã cùng với chúng tôi làm việc suốt thời gian lâu dài vừa qua”.

Quy chế và Nội quy mới - có hiệu lực từ ngày 02 tháng Năm - nêu rõ rằng Caritas quốc tế là một tổ chức vừa giúp đỡ các thành viên trong liên minh này vừa giúp đỡ Tòa Thánh. ■

(Theo caritas.org, 02-05-2012)



Liên Hội đồng Giám mục Âu Châu: Đại hội giáo lý viên châu Âu lần thứ XII

WHĐ (09.05.2012) / VIS – Từ ngày 7 đến 10 tháng Năm 2012, Đại hội giáo lý viên Âu châu lần thứ XII được tổ chức tại Roma với chủ đề: “*Khai tâm Kitô giáo theo viễn tượng Tân Phúc Âm hóa*”. Đại hội chú ý đặc biệt đến thiếu nhi và người trẻ trong độ tuổi từ 7 đến 16 tuổi.

Đại hội do Liên Hội đồng Giám mục Âu châu (CCEE) tổ chức, dưới sự điều phối của Ủy ban CCEE về giáo lý, trường học và các đại học. Tham dự Đại hội có các giám mục và các giám đốc đặc trách giáo lý của các quốc gia thuộc các Hội đồng Giám mục châu Âu.

Đại hội nhằm chuẩn bị cho Năm Đức Tin sắp tới, trong bối cảnh những suy tư của Giáo Hội về Tân Phúc Âm hóa, để đánh dấu kỷ niệm hai mươi năm xuất bản Sách Giáo lý Hội Thánh Công giáo và năm mươi năm khai mạc Công đồng Vatican II.

Đại hội mở đầu bằng việc trình bày kết quả của một khảo sát hơn 3.600 thiếu nhi và thiếu niên, được dùng làm cơ sở thảo luận trong Đại hội.



Các đề tài khảo sát bao gồm: gia đình, bạn bè, trường học cùng những ảnh hưởng đối với việc khai tâm Kitô giáo cho trẻ em; cộng đồng Kitô hữu cùng với những thành viên và đời sống phụng vụ; và tầm quan trọng của cuộc hành trình cá nhân của trẻ em đến với Thiên Chúa.

Ngày thứ Tư 9 tháng Năm, các tham dự viên tham dự Thánh lễ tại Vương cung thánh đường Đức Bà Cả, do Đức hồng y Peter Erdo - Tổng giám mục Esztergom-Budapest, Hungary và là chủ tịch CCEE-, chủ tế. ■

(VIS, 08-05-2012)

“Sân Chư dân” có thể được tổ chức tại Jerusalem

WHĐ (10.05.2012) / LPJ – Theo tin từ trang web vaticaninsider.it của Italia, chủ tịch Hội đồng Tòa Thánh về Văn hóa, Đức hồng y Ravasi nói rằng ngài muốn tổ chức “Sân Chư dân” tại Jerusalem.



Trong một cuộc phỏng vấn đăng trên trang vaticaninsider.it, Đức hồng y Ravasi cho biết ngài muốn tổ chức “Sân Chư dân” tại Jerusalem, vì nơi đây hẳn là “một khởi điểm lý tưởng” cho cuộc đối thoại giữa người tin và người không tin. Đức hồng y nói: “Tôi rất vui mừng tổ chức một cuộc gặp gỡ ở Jerusalem với các nhà trí thức và các nghệ sĩ Do Thái giáo, Kitô giáo và Hồi giáo, vì người Do Thái và người Công giáo cùng chia sẻ nhiều giá trị chung”. Và cả hai tôn giáo này đang phải đối mặt với mối lo về “sự bành trướng của chủ nghĩa thế tục hóa của xã hội”. Thực tế là, như Đức hồng y nhận định, “ngày nay, đối với nhiều người, biết Thiên Chúa hiện hữu hay không cũng chẳng quan trọng”. Đó cũng là khẳng định của cha Pizzabella, Quản thủ Thánh Địa khi được hỏi về điều này. Ngài

nói ở Thánh Địa “có ít người vô thần hơn những người không tin”. Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc chuẩn bị cho sự kiện này để không rơi vào nguy cơ chỉ là một “cuộc họp mang tính hàn lâm”, cha Pizzabella quả quyết một “Sân Chư dân” tại Jerusalem “có thể là một thúc đẩy rất quan trọng cho việc suy tư và gặp gỡ với những người tin”.

Được Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI khởi xướng, “Sân Chư dân” là một cơ cấu của Giáo Hội Công giáo nhằm đối thoại với người không tin. Tên gọi này có liên quan trực tiếp đến Sân Chư dân ở Đền thờ Jerusalem, là một khu vực bên ngoài của Đền thờ cũ dành cho dân ngoại. Dưới sự bảo trợ của Hội đồng Tòa Thánh về Văn hóa do Đức hồng y Ravasi làm Chủ tịch, Giáo Hội muốn qua đó củng cố ý muốn giao tiếp với những người coi tôn giáo là điều xa lạ và với những ai có thể muốn tiếp cận một Đấng mà họ không biết. Được chính thức tổ chức vào tháng Ba 2011, “Sân Chư dân” lần đầu tiên đã diễn ra tại Paris. Ngay sau đó là tại Bucarest, Firenze, Barcelona và Tirana... và lần gần đây nhất tại Palermo, Sicilia. Mỗi lần hoạt động đều quy tụ các danh nhân văn hóa và tôn giáo, người tin và người không tin, nhằm đề cập đến các vấn đề cụ thể của mỗi quốc gia. Đây là một cách truyền thông tốt đẹp của Mẹ-Giáo Hội trước khi diễn ra Thượng Hội Đồng Giám Mục về Tân Phúc Âm hóa vào cuối năm nay. ■

(Amelie La Hougue, lpj.org)

Giáo Hội không chấp nhận...

toàn tương hợp với những trục giác rất lâu đời của thần học Kitô giáo khi khẳng định ‘nơi các tôn giáo khác, nhất là trong những trường hợp đặc biệt, có thể có những yếu tố chân lý và sự thánh thiện’. Ngoài ra, địa vị đặc biệt của Do Thái giáo, đã từng được Thánh Phaolô quảng diễn trong Thư gửi tín hữu Roma, cũng đã được nhấn mạnh trong văn kiện này”.

Nostra Aetate giải thích giáo thuyết của Giáo hội về Do Thái giáo, là tôn giáo duy nhất có nguồn gốc trong mạc khải Kinh Thánh, dù không nhìn nhận Chúa Kitô; đó là lý do tại sao Giáo Hội không coi Do Thái giáo đơn giản chỉ là một tôn giáo ngoài Kitô giáo, nhưng lại dành cho tôn giáo này một địa vị độc đáo.

Dù vẫn công nhận mối quan hệ độc đáo và đặc biệt giữa Thiên Chúa và dân Do Thái, nhưng Công đồng đã không nói rằng Do Thái giáo cũng là một “con đường song song” đem lại ơn cứu độ và không phủ nhận rằng một cách nào đó, cuối cùng, mọi ơn cứu rỗi sẽ được hoàn tất nhờ Đức Kitô.

Rõ ràng là vì những vụ thảm sát kinh hoàng, và những đối xử bất công và đàn áp người Do Thái trong nhiều thế kỷ của những người tự xưng mình là Kitô hữu -và vì thế cũng tin rằng mình có thể biện minh cho sự tàn bạo ấy-, tuyên ngôn Nostra Aetate lên án nghiêm khắc thái độ ấy và nêu rõ rằng việc vi phạm dẫn Kitô giáo để ủng hộ thái độ ấy là hoàn toàn không hợp pháp.

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

Mỗi lần trái tim ta héo khô và chai cứng, hãy trở lại với Đức Giêsu như suối nguồn để được Ngài tưới đẫm yêu thương.

CẦU NGUYỆN

Lạy Chúa là Thiên Chúa của con,
có những ngày
đón nhận những người khác
là điều vượt quá sức con,
vì con kiêu hãnh, tự hào và yếu đuối.

Lạy Chúa là Thiên Chúa của con,
có những ngày
con không thể nào kính trọng kẻ
khác được,
vì ý kiến, vì màu da, vì cái nhìn
của người ấy.

Lạy Chúa là Thiên Chúa của con
có những ngày
mà yêu mến người khác
làm cho tim con đau nhói,
vì nỗi sợ hãi, nỗi khổ đau
và những giới hạn của bản thân con.

Lạy Chúa là Thiên Chúa của con
trong những ngày khó khăn đó,
xin hãy nhắc cho con nhớ rằng
tất cả chúng con đều là con cái Chúa
và đừng để con quên lời Chúa nói:
“Điều gì chúng con làm
cho người bé nhỏ nhất
là làm cho chính Ta.” ■

(Trích trong PRIER)

Lm Antôn Nguyễn Cao Siêu, SJ

Đức ông cho rằng: “Ngày nay còn đặt vấn đề tuyên ngôn Nostra Aetate mang lại hiệu quả như thế nào thì thật kỳ lạ”.

Đức ông nói: “Tuy nhiên phải tận dụng cơ hội này để nghĩ xa đến việc không nhân nhượng với những ai phủ nhận giáo huấn của Công đồng, cũng như không có chuyện thỏa hiệp với việc chấp nhận một cách nửa vời, môi mép đối với giáo huấn của Công đồng Vatican II nói chung, và với tuyên ngôn Nostra Aetate nói riêng, hoặc nói năng, suy nghĩ về giáo huấn còn quá thận trọng”.

Đức ông nhấn mạnh: “Không bao giờ được lãng quên hay xem nhẹ những gương xấu rất tệ hại của những kẻ lạm dụng Danh Chúa Kitô, tự xưng là Kitô hữu để bức bách và đàn áp những người Do Thái trong nhiều thế kỷ”. ■

(Cindy Wooden, CNS, 05-05-2012)

Đối thoại và giữ vững nguyên tắc

tại Trung Quốc đã phát triển và vẫn luôn phát triển, dù phải chịu nhiều áp lực và hạn chế. Đây là một thực tế khách quan, có thể kiểm chứng được bằng các con số. Năm 1949 số người Công giáo tại Trung Quốc chỉ có 3 triệu, bây giờ ít nhất cũng là 12 triệu. Năm 1980, sau khi Đặng Tiểu Bình ra lệnh mở cửa trở lại, đã có 1.300 linh mục. Hiện nay có khoảng 3.500 linh mục. Và cũng có khoảng 5.000 nữ tu, trong đó 2 phần 3 số này thuộc về cộng đồng Giáo Hội công khai có đăng ký với chính phủ. Và 1.400 chủng sinh, trong đó có 1.000 chủng sinh đang được đào tạo tại các chủng viện được chính phủ tài trợ. Có 10 đại chủng viện được chính phủ công nhận và sáu trung tâm tương tự của cộng đồng hãm trí. Từ năm 1980, đã có thêm 3.000 linh mục mới và khoảng 4.500 nữ tu trẻ tuyên khấn. Chín mươi phần trăm linh mục trong độ tuổi từ 25 đến 50.

– Từ thứ hai tôi dùng để mô tả tình hình của Giáo Hội tại Trung Quốc là *khó khăn*. Và thử thách khó khăn nhất mà Giáo Hội đang phải đối mặt là chính phủ kiểm soát đời sống Giáo hội qua Hội Công Giáo Yêu Nước Trung Quốc. Một giám mục rất uy tín tại Trung Quốc đại lục đã viết thư cho tôi như sau: “Ở tất cả các nước xã hội chủ nghĩa, chính phủ đều cố tìm cách sử dụng một số người mang danh Kitô hữu để lập ra các tổ chức khác ngoài cơ cấu Giáo Hội hòng kiểm soát Giáo Hội”. Hội Công giáo Yêu nước Trung Quốc là một ví dụ về chính sách ấy. Và trong lá thư của Đức giáo hoàng gửi người Công giáo Trung Quốc hồi tháng Sáu 2007, ngài nói rằng những tổ chức này không phù hợp với giáo lý Công giáo. Một lần nữa người ta lại thấy điều ấy trong các vụ phong chức giám mục bất hợp pháp hồi năm 2010 và 2011.

– Từ thứ ba tôi dùng để mô tả tình trạng của Giáo Hội tại Trung Quốc là *từ có thể*. Để hiểu được lý do đằng sau sự lựa chọn này, tôi xin đọc một đoạn khác trong bức thư của vị giám mục mà tôi đã nói ở trên. Ngài cho biết ngài rất thanh thản, bình an và tự tin đối với hiện tại, vì khi nhìn những vấn đề của ngày hôm nay ngài nhớ lại những kinh nghiệm đã trải qua trong cuộc khủng hoảng của những thập kỷ chịu đàn áp, từ năm 1951 đến năm 1979. Trong những thử thách của quá khứ mà ngài đã nếm trải, ngài đã kinh nghiệm rằng

mọi sự đều ở trong tay Chúa và Chúa an bài mọi sự để những khó khăn cuối cùng lại sinh ích lợi cho Giáo Hội. Vì vậy chúng ta thấy rằng không phải bản thân việc gia tăng hoạt động kiểm soát của chính phủ có thể dập tắt được đức tin. Thật vậy, hậu quả của việc này lại có thể là làm gia tăng sự hiệp nhất và ý thức trong Giáo Hội. Như vậy, tương lai cũng có thể tươi sáng. Và chúng tôi có thể âm thầm tin tưởng chờ đợi ơn Chúa. Có lẽ giải pháp của vấn đề không đến ngay ngày mai, nhưng cũng sẽ chẳng cần đợi quá lâu.

– *Có người nói rằng để giải quyết vấn đề này phải chọn một trong hai: hoặc đối thoại, hoặc bảo vệ các nguyên tắc. Đức hồng y có nghĩ rằng cả hai cách này đều thực sự không phù hợp?*

– Tôi nghiêng về thái độ ôn hòa. Tốt hơn cần kiên nhẫn và cởi mở để đối thoại với mọi người, kể cả người cộng sản. Tôi tin rằng nếu không đối thoại thì thực sự chẳng giải quyết được gì. Nhưng trong khi cởi mở để đối thoại với mọi người, chúng ta cũng phải giữ vững nguyên tắc của mình, không hy sinh những nguyên tắc ấy. Điều này có nghĩa là, chẳng hạn, một giám mục mới chỉ có thể được tấn phong khi được Đức giáo hoàng chấp thuận. Chúng ta không thể từ bỏ những nguyên tắc này. Điều đó ở trong Kinh Tin Kính của chúng ta, trong đó chúng ta tuyên xưng Giáo Hội duy nhất, thánh thiện, công giáo và tông truyền. Và rồi còn phải bảo vệ giá trị của sự sống, những quyền bất khả xâm phạm của con người, tính bất khả phân ly của hôn nhân... Chúng ta không được từ bỏ các chân lý đức tin và luân lý như đã được ghi trong Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo.

– *Đúng là các giám mục trẻ rất được đề ý. Theo một số người thì các giám mục này bị coi là nhu nhược, và trong hàng ngũ giám mục có một số vị theo cơ hội chủ nghĩa. Phải làm gì với họ? Có lập họ? Lên án họ? Cứ bào chữa cho họ bất kể trường hợp nào?*

– Không, không, không được cô lập. Trước hết, chúng ta hãy cầu nguyện cho họ. Cả với những người đã phạm lỗi rõ ràng. Và nếu có ai đến với họ được, và là bạn bè của họ, thì hãy thúc giục họ nhận ra rằng lựa chọn

của họ là không đúng. Và cũng có thể gửi thư cho các cơ quan có thẩm quyền để giải thích sự việc và có thể xin tha thứ. Đơn giản đây chỉ là hình thức sửa lỗi huynh đệ, chữa lành, chứ không phải trừng phạt.

– *Nhìn thẳng vào hiện tại và tương lai, ĐHY đã học được những gì từ kinh nghiệm của những lần đó?*

– Tôi đã học được rằng thời gian sẽ nói lên, minh chứng và phán xét mọi sự. Đôi khi phải sau một thời gian dài, bạn mới có thể thấy rõ điều gì đó đúng hay sai, một lựa chọn có phải vì lý do tốt hay không. Ngay khi sự việc đang xảy ra, khó lòng đưa ra phán đoán tình hình một cách xác đáng, nhưng về lâu dài mới thực sự biết có thiện ý hay không mà thôi. Ở Trung Quốc đôi khi hoàn cảnh rất phức tạp. Một khi bị áp lực, bạn không gặp được ai để trao đổi. Nhưng nếu trong thâm tâm bạn chọn yêu mến Chúa Giêsu và Giáo Hội, thì về lâu dài rốt cuộc mọi người sẽ nhận ra thiện ý của bạn.

– *Và về các sự kiện đang gây tranh cãi có liên quan đến Giáo Hội công giáo Trung Quốc, điều này hàm ý gì?*

– Chúng ta không thể chỉ dựa vào một thời điểm, không thể xét lại mọi quyết định, để đòi hỏi mỗi hành động và quyết định của các thành viên của Giáo Hội tại Trung Quốc phải luôn hoàn hảo trong mọi lúc và mọi tình huống. Chúng ta là con người! Tất cả chúng ta đều phạm sai lầm và vấp ngã nhiều lần trên đường. Nhưng sau đó bạn có thể xin tha thứ. Nhưng nếu mỗi lần lỗi lại bị cô lập và trở thành lý do để lên án mà không được kêu xin, thì ai có thể được cứu vớt? Phải sau một thời gian dài bạn mới thấy được liệu một linh mục hay giám mục có thiện ý hay không. Bạn mới thấy được liệu những gì họ làm có phải là vì yêu mến Chúa, yêu mến Giáo Hội và dân Chúa hay không, cả khi họ phạm lỗi. Đây là điều quan trọng: khám phá được con người vẫn tin trung vì họ được tình yêu Chúa Giêsu thúc đẩy, ngay trong hoàn cảnh khó khăn. Cuối cùng, về lâu dài, mọi người sẽ nhìn thấy điều ấy. Và chắc chắn Thiên Chúa sẽ nhìn thấy vì Ngài là Đấng thấu suốt con tim mọi người chúng ta. ■

(Nguồn: 30giorni.it)

**Tuần tin Hội đồng Giám mục Việt Nam tuyển chọn bài viết,
tin tức từ hdgmvietnam.org,
phát hành thứ Năm hàng tuần trên trang hdgmvietnam.org
theo dạng pdf**
